

Họ tên:

Lớp:

Phần I. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Số gồm 5 trăm triệu, 70 triệu, 2 trăm nghìn, 6 trăm và 1 đơn vị là:

- A. 570 200 601 B. 507 200 061 C. 570 206 001 D. 500 720 601

Câu 2. Số liền sau của số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là:

- A. 98 765 B. 100 000 C. 98 766 D. 98 764

Câu 3. Số đối xứng liên sau của số 57975 là:

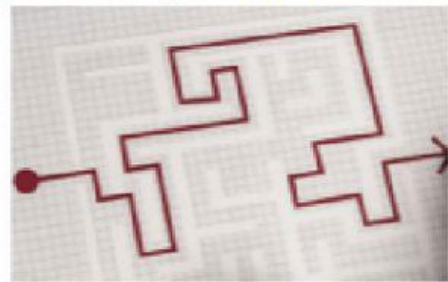
- A. 57975 B. 58085 C. 57875 D. 67976

Câu 4. Làm tròn số 60 345 587 đến chữ số hàng nghìn được số:

- A. 60 346 000 B. 60 345 000 C. 60 340 000 D. 60 350 000

Câu 5. Để thoát khỏi mê cung theo chỉ dẫn, cần rẽ phải bao nhiêu lần?

- A. 10 lần B. 11 lần
C. 12 lần D. 13 lần



Câu 6. Ben viết dãy số sau:

234 675

252 458

253 980

248 009

260 486

Ben phải đổi chỗ ít nhất bao nhiêu lần để được dãy số xếp theo thứ tự tăng dần?
Biết rằng mỗi lần đổi chỗ, Ben chỉ được chọn và đổi chỗ hai số trong dãy này.

- A. 1 lần B. 2 lần C. 3 lần D. 4 lần

Phần II. Giải các bài toán sau:

Bài 1. Tính

$$456\,395 + 23\,985 =$$

$$257\,932 - 98\,748 =$$

$$23\,856 \times 5 =$$

$$45\,624 : 8 =$$

Bài 2. Tính giá trị biểu thức

$$A = 37\,573 + 2\,608 : 4$$

Vậy A =

$$B = (97\,468 - 46\,513) : 5$$

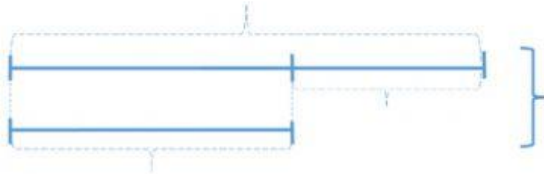
Vậy B =

Bài 3. Giải bài toán sau:

Tùng có tất cả 74 viên bi xanh và đỏ. Biết rằng số bi xanh nhiều hơn số bi đỏ là 6 viên. Tìm số bi mỗi loại.

Bài giải

Ta có sơ đồ:



.....

.....

.....

.....

Đáp số: Bi xanh:

Bi đỏ:

Bài 4. Tìm Y, biết:

$$y : 5 + 49 = 122$$

$$315 - y \times 8 = 219$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Y =

Y =